

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAM LỘ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 10/2021/HS-ST  
Ngày 24- 6- 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quý.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Văn Thành

2. Bà Lê Hoàng Ngân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Quốc Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Ông Trần Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

**1. Trần Chính V**, tên gọi khác: Bi, sinh ngày 27/4/1991 tại tỉnh Quảng Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn TL, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Chính H, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1963; chưa có vợ con; tiền sự: có 02 tiền sự. Ngày 31/3/2016 bị Công an huyện Cam Lộ xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”; ngày 30/3/2018, bị công an huyện Cam Lộ xử phạt 3.000.000 đồng về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”. Cả hai quyết định này đến ngày 01/6/2021, bị cáo mới thi hành xong. Tiền án: Không có. Về nhân thân: Ngày 25/6/ 2010, bị Tòa án nhân thành phố Đông Hà xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2020 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đến nay; có mặt.

**2. Đinh Ngọc V1**, tên gọi khác: Cà Chiệc, sinh ngày 01/4/1988 tại Quảng Trị; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn TL, xã CT, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Sỹ H1, sinh năm 1959 và bà Hồ Thị M, sinh năm 1966; có vợ Hoàng Thị H2 (đã

ly hôn), có 01 con sinh năm 2008; tiền sự: Không; tiền án: có 01 tiền án; Ngày 18/9/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà xử phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đến nay; có mặt.

*Những người làm chứng:*

- Anh Phan Ngọc H3, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khu phố 9, thị trấn CL, huyện CL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Võ Văn H4, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn ĐS, xã CN, huyện CL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn ĐS, xã CN, huyện CL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Nguyễn Văn H5, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn ĐS, xã CN, huyện CL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Trần Văn T, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn ĐS, xã CN, huyện CL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Lê Văn Q, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Thôn NP, xã CN, huyện CL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Cao Tuấn Th, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn NP, xã CN, huyện CL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Lê Thế M2, sinh năm 1995. Thôn NP, xã CN, huyện CL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.
- Anh Nguyễn Kim C, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn AB, xã TA, huyện CL, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 26/12/2020, sau khi được một người đàn ông tên thường gọi là "*Tài*" ở huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị gọi điện thoại hỏi mua một gói ma túy tổng hợp có số lượng 200 viên, Trần Chính V điện thoại cho một người đàn ông tên thường gọi là "*Chuột*" ở Phường 4, thành phố Đông Hà hỏi mua ma túy để bán lại cho "*Tài*" nhưng không có. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi gặp Đinh Ngọc V1 tại thành phố Đông Hà, Trần Chính V nói với V1 cần tìm mua ma túy đưa ra Vĩnh Linh bán, đồng thời nhờ V1 tìm mua ma túy giúp thì V1 đồng ý. Đinh Ngọc V1 sử dụng điện thoại của mình gọi vào số điện thoại 0384.611.656 của một người đàn ông trước đây V1 thường mua ma túy để sử dụng và hỏi "*Có hông không để cho thằng ni bịch*" thì người này trả lời là "*có*" và giá "*bốn*" (nghĩa là một bịch ma túy số lượng 200 viên có giá 4 triệu đồng), V1 quay sang nói giá bán ma túy như trên thì V đồng ý mua. Khoảng 00 giờ ngày 27/12/2020 sau khi người đàn ông mà V1 đã liên hệ mua ma túy trước đó gọi điện thoại cho V1 hẹn đến khu vực đường Quốc lộ 9 (gần nhà máy xi măng ở Phường 4, thành

phố Đông Hà) để mua bán ma túy thì Đinh Ngọc V1 nói với Trần Chính V "*Họ hẹn lên nhà máy xi măng*". Trần Chính V điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter, BKS 74K8 - 7243 chở Đinh Ngọc V1 ngồi phía sau đi lên khu vực đã hẹn trước đứng đợi, khoảng 05 phút sau có một người đàn ông điều khiển xe mô tô (không rõ BKS) từ trong đường hẻm đi ra thì V1 nói với V "*Đấy rồi*", V điều khiển xe mô tô chở V1 ngồi phía sau đi theo sát bên cạnh xe mô tô của người đàn ông này. Trần Chính V cầm sẵn 4.000.000 đồng đưa cho người đàn ông, thì người này đưa lại cho V một gói ni lon bên trong có chứa ma túy, V cất gói ma túy vào túi áo khoác đang mặc, điều khiển xe mô tô đi qua cầu treo sông Hiếu về hướng ngã tư Sông để đi ra Vĩnh Linh. Đến khoảng 00 giờ 50 phút ngày 27/12/2020, khi Trần Chính V điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter BKS 74K8 - 7243 chở theo sau Đinh Ngọc V1 đi đến khu vực chợ ngã tư Sông ở thôn An Bình, xã Thanh An, huyện Cam Lộ thì bị lực lượng Công an không chế, bắt quả tang. Quá trình bắt giữ Trần Chính V chống cự, lao người về phía trước, V dùng tay trái bóp chặt gói ni lon có chứa ma túy làm cho ma túy rơi vãi trên hiện trường. Tại hiện trường cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ thu giữ 65 viên nén màu hồng rơi vãi xung quanh và bên dưới người V; 01 gói ni lon màu hồng được buộc bởi hai sợi dây cao su màu đỏ Trần Chính V vừa thả xuống, bên trong có chứa 136 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh. Trong quá trình bắt quả tang Đinh Ngọc V1 đã bỏ chạy khỏi hiện trường, đến ngày 24/02/2021 thì bị bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 59/KLGD ngày 29/12/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự (PC09) Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

- 65 viên nén màu hồng chứa trong phong bì được niêm phong ký hiệu 1 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 6,4324 gam;
- 136 viên nén màu hồng chứa trong phong bì được niêm phong ký hiệu 2 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 13,2420 gam;

- 02 viên nén màu xanh chứa trong phong bì được niêm phong ký hiệu 2 gửi đến giám định có khối lượng 0,1902 gam, không tìm thấy chất ma túy trong hai viên nén màu xanh;

- Methamphetamine là chất Ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Trần Chính V khai nhận, ngoài lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nói trên, V có nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người khác, cụ thể:

- Khoảng 19 giờ 00 ngày 18/12/2020, tại khu vực lãng mộ ở Khu phố 9, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, Trần Chính V bán cho Phan Ngọc H3, sinh năm 1992, trú tại Khu phố 9, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ 05 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng; Cũng vào khoảng thời gian trên tại khu vực đường nhựa gần quán nhà hàng Lộc Hương ở Khu phố 3, thị trấn Cam Lộ, huyện Cam Lộ, V có lần thứ hai bán cho Hải 06 viên ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng.

- Vào ngày 18/12/2020, tại khu vực phía trước cổng nhà của mình ở thôn Thượng Lâm, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ, Trần Chính V đã bán cho Cao Tuấn Th, sinh năm 1996 và Lê Thế M2, sinh năm 1995 cùng trú tại thôn Nghĩa Phong, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ 04 viên ma túy tổng hợp với giá 300.000 đồng; Vào khoảng 12 giờ 00 ngày 23/12/2020, cũng tại địa điểm trên V bán cho Thanh và Mạnh 03 viên ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng.

- Trong khoảng thời gian từ tháng 09 đến tháng 10/2020, tại khu vực phía trước cổng nhà của mình ở thôn Thượng Lâm, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ, Trần Chính V có hai lần bán ma túy tổng hợp cho Võ Văn H4, sinh năm 1995 trú tại trú tại thôn Định Sơn, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, một lần 04 viên với giá 300.000 đồng và một lần 05 viên với giá 300.000 đồng.

- Trong khoảng thời gian từ tháng 06 đến tháng 11/2020, tại các địa điểm khu vực mỏ đá ở thôn Thượng Lâm, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ và ngã ba 241 ở thôn Cam Phú, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ Trần Chính V đã có 05 lần bán ma túy tổng hợp cho Nguyễn Văn Q, sinh năm 1996 trú tại thôn Định Sơn, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, Quảng Trị mỗi lần bán từ 03 đến 07 viên, với giá từ 80.000 đồng - 100.000 đồng /viên.

- Vào khoảng giữa tháng 12/2020. tại khu vực trên tuyến đường Quốc lộ 9 đi qua thôn Thượng Lâm, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ, Quảng Trị, Trần Chính V có 03 lần bán ma túy tổng hợp cho Lê Văn Q1, sinh năm 1995 trú tại thôn Nghĩa Phong, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ mỗi lần bán 04 viên hồng phiến với giá 300.000 đồng. Trong ba lần mua bán ma túy này thì có hai lần Q1 đi mua ma túy cùng với Trần Văn T - SN 2000, trú tại thôn Định Sơn, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ để dùng chung.

- Trong khoảng thời gian từ ngày 20/10/2020 đến ngày 26/12/2020 tại khu vực trước cổng nhà của mình ở thôn Thượng Lâm, xã Cam Thành, huyện Cam Lộ và nhà Nghỉ Núi ở khu phố 2, Phường 3, thành phố Đông Hà, Trần Chính V hai lần bán ma túy tổng hợp cho Nguyễn Văn H5, trú tại thôn Định Sơn, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ mỗi lần 04 viên với giá 300.000 đồng.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKSCL ngày 24 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Trần Chính V và Đinh Ngọc V1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", trong đó bị cáo Trần Chính V theo điểm b, i khoản 2 Điều 251, bị cáo Đinh Ngọc V1 theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đề nghị:

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Chính V: từ 10 năm đến 10 năm 6 tháng tù.

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Đinh Ngọc V1: từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng:

- Sổ ma túy còn lại sau giám định là vật chứng cầm lưu hành nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy; 01 túi ni lon màu hồng, hình chữ nhật, kích thước (6,5x9)cm, trên bề mặt có in chữ “A” màu bạc, miệng túi có khóa kéo; 02 sợi dây cao su màu đỏ, hình tròn, đường kính 3,5cm; 01 sợi dây cao su màu đen, hình tròn, đường kính 2,5cm là vật chứng nhưng có giá trị không lớn, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động Nokia, màu đen, số Imei 1: 352894105802474, số Imei 2: 352894106802473, bên trong có gắn thẻ sim Vinaphone và một thẻ sim Mobifone và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu xám, số Imei: 353266073023236, bên trong có gắn thẻ sim Viettel của Trần Chính V. Trong 02 điện thoại này, bị cáo đã sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia và thẻ sim Vinaphone để liên lạc mua bán ma túy nên đề nghị áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu nộp ngân sách nhà nước; thẻ sim Vinaphone có giá trị không lớn, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy; số tài sản còn lại không phải vật chứng nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Trần Chính V.

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A11, màu đen, số Imei 1: 356418111514836, số Imei 2: 356419111514834; bên trong có gắn thẻ sim điện thoại Viettel và một thẻ sim điện thoại Mobifone của Đinh Ngọc V1. Bị cáo V1 đã sử dụng thẻ sim Viettel số thuê bao 0383.728.347 để liên lạc mua ma túy giúp Trần Chính V vào tối ngày 26/12/2020. Chiếc điện thoại bị cáo V1 sử dụng để liên lạc đã bị hỏng sau đó V1 đã tháo thẻ sim và vứt chiếc điện thoại hỏng đi. Sau đó V1 mua chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A11 cùng với thẻ sim này vào để sử dụng. Chiếc điện thoại này bị cáo không dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo V1. Chiếc thẻ sim Viettel số thuê bao 0383.728.347 là phương tiện phạm tội nhưng có giá trị không lớn nên đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter, màu đen, BKS 74K8-7243, số khung: RLCE1S940AY052708, số máy: 1S94-052717, xe Trần Chính V sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội là phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra phát hiện tài sản này là vật chứng của vụ án “trộm cắp tài sản” xảy ra vào năm 2017 tại nhà trọ số 09/01/ Lê Quý Đôn, khu phố 1, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị mà cơ quan điều tra công an thành phố Đông Hà đang thụ lý điều tra. Cơ quan điều tra huyện Cam Lộ đã chuyển xe mô tô này cho cơ quan điều tra thành phố Đông Hà xử lý. Đối với 01 biển kiểm soát 74K8 – 7243 gắn trên xe mô tô Yamaha Exciter là tài sản của anh Trần V Hàn Minh Nhân, sinh năm 1981 ở Khóm 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa làm rơi mất trong quá trình sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cơ quan điều tra trả lại chủ sở hữu là đúng quy định.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ đã truy tố. Cả hai bị cáo đều xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội làm lại cuộc đời, sống có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cam Lộ, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, Kiểm sát viên, Điều tra viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Chính V tại phiên tòa thể hiện bị cáo đã bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ năm 2018. Lúc đầu bị cáo chủ yếu bán lẻ ma túy. Đến khoảng tháng 09/2020, V quen biết với một người đàn ông tên Tài ở Vĩnh Linh, từ đó V bán cho Tài số lượng lớn ma túy, mỗi lần giao dịch một gói khoảng 200 viên. Trên địa bàn huyện Cam Lộ, Trần Chính V đã bán ma túy cho nhiều người, gồm Phan Ngọc H3, Võ Văn H4, Nguyễn Văn Q, Trần Văn T, Nguyễn Văn H5, Lê Văn Q1, Cao Tuấn Th, Lê Thế M2. Tới ngày 26/12/2020, Trần Chính V đã nhờ Đinh Ngọc V1 tìm nguồn cung cấp ma túy để mua rồi mang ra Vĩnh Linh bán kiếm lời. V1 chủ động gọi vào số điện thoại 0384.611.656 của một người đàn ông không rõ lai lịch để hỏi mua ma túy. Sau khi nhận được ma túy, bị cáo Trần Chính V và Đinh Ngọc V1 chở nhau đi giao hàng, đến xã Thanh An thì bị công an huyện Cam Lộ bắt giữ cùng với 201 viên ma túy tổng hợp, tổng khối lượng 19,6744 gam ma túy, loại Methamphetamin (là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT: 323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ). Lời khai nhận của bị cáo V phù hợp với lời khai của bị cáo Đinh Ngọc V1 và những người đã mua ma túy của bị cáo Trần Chính V, phù hợp với kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác nên có căn cứ kết tội đối với bị cáo. Đối với Đinh Ngọc V1, bị cáo biết rõ việc mua ma túy của Trần Chính V để bán kiếm lời, đã tích cực giúp bị cáo V mua bán ma túy. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Như vậy, có căn cứ kết luận hành vi mua bán ma túy của bị cáo Trần Chính V và Đinh Ngọc V1 cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự, trong đó bị cáo Trần Chính V theo điểm b, I khoản 2 Điều 251; bị cáo Đinh Ngọc V1 theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Điều luật có khung hình phạt từ 07 năm đến 15 năm tù.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Đối với bị cáo Trần Chính V: tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có; tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, Thành khẩn khai báo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Đối với bị cáo Đinh Ngọc V1: Tình tiết tăng nặng: Bản án hình sự số 70/2019/HS – ST ngày 18/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên phạm tội này thuộc trường hợp Tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra trong việc phát hiện tội phạm tại một vụ án hình sự khác (có văn bản đề nghị của cơ quan điều tra công an huyện Cam Lộ) là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người nhưng vì lợi ích cá nhân vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Trần Chính V đã mua bán trái phép chất ma túy cho nhiều người trong thời gian dài, số lượng lớn; bị cáo Đinh Ngọc V1 tham gia một lần với vai trò giúp sức nhưng bị cáo có nhân thân xấu, mới chấp hành xong bản án trước nay lại tiếp tục phạm tội. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân trên địa bàn huyện Cam Lộ trong thời gian dài. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe đối với các bị cáo đồng thời cảnh tỉnh đối với những đối tượng có ý định vi phạm pháp luật khác. Về hình phạt bổ sung: Vì các bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Cần tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Những đối tượng đã bán ma túy cho Trần Chính V và Đinh Ngọc V1 và đối tượng tên Tài ở Vĩnh Linh bị cáo V thường bán ma túy cho Tài, hiện cơ quan điều tra chưa xác định được danh tính, khi nào điều tra xác minh được sẽ xử lý sau. Đối với các trường hợp Phan Ngọc H3, Võ Văn H4, Nguyễn Văn Q, Trần Văn T, Nguyễn Văn H5, Lê Văn Q1, Cao Tuấn Th, Lê Thế M2 là những người đã nhiều lần mua ma túy từ Trần Chính V. Sau khi cơ quan điều tra làm rõ hành vi của những người này và đã xử lý theo quy định.

[6] Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định được đựng Mẫu trong túi ni lon kí hiệu 1 gồm 60 viên nén màu hồng có khối lượng 5,9698g; 0,3384 g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine; Mẫu trong túi ni lon kí hiệu 2 gồm 126 viên nén màu hồng có khối lượng 12,3103g; 0,8342g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine và bộ bao gói sau giám định (Tất cả đựng trong phong bì niêm phong có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và ký hiệu PS3A 104750) là vật cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1

Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi ni lon màu hồng, hình chữ nhật, kích thước (6,5x9)cm, trên bề mặt có in chữ “A” màu bạc, miệng túi có khóa kéo; 02 sợi dây cao su màu đỏ, hình tròn, đường kính 3,5cm; 01 sợi dây cao su màu đen, hình tròn, đường kính 2,5cm (Tất cả đựng trong phong bì niêm phong có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và ký hiệu NS4A 174751) là vật chứng của vụ án nhưng có giá trị không lớn nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- 01 USB nhãn hiệu Kingston DT102G2 8GB, màu đỏ; 01 USB nhãn hiệu Apacer USB 3.1, màu trắng xanh, được đựng trong phong bì được niêm phong; 01 USB nhãn hiệu Kingston, dung lượng 2GB, màu xanh được đựng trong phong bì được niêm phong là vật chứng kèm theo hồ sơ vụ án.

- 01 ĐTDĐ Nokia, màu đen, số Imei 1: 352894105802474, số Imei 2: 352894106802473, bên trong có gắn thẻ sim Vinaphone có in dãy số: 89840200021503399187 và một thẻ sim Mobifone có in dãy số: 8401200233437397 và 01 ĐTDĐ Iphone 6S, màu xám, số Imei: 353266073023236, bên trong có gắn thẻ sim Viettel có in dãy số 8984048000026645530 của Trần Chính V. Trong 02 điện thoại này, bị cáo đã sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia và thẻ sim Vinaphone để liên lạc mua bán ma túy nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu nộp ngân sách nhà nước, thẻ sim Vinaphone có giá trị không lớn nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy; số tài sản còn lại không phải vật chứng nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo Trần Chính V.

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter, màu đen, BKS 74K8-7243, số khung: RLCE1S940AY052708, số máy: 1S94-052717, xe Trần Chính V sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội là phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, tài sản này là vật chứng của vụ án “trộm cắp tài sản” xảy ra vào năm 2017 tại nhà trọ số 09/01/ Lê Quý Đôn, khu phố 1, phường 1, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị mà cơ quan điều tra công an thành phố Đông Hà đang thụ lý điều tra. Quá trình điều tra cơ quan điều tra huyện Cam Lộ đã chuyển xe mô tô này cho cơ quan điều tra thành phố Đông Hà xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét lại. Đối với 01 biển kiểm soát 74K8 – 7243 gắn trên xe mô tô Yamaha Exciter là tài sản của anh Trần V Hàn Minh Nhân, sinh năm 1981 ở Khóm 4, thị trấn Khe Sanh, huyện Hướng Hóa làm rơi mất trong quá trình sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cơ quan điều tra trả lại chủ sở hữu là đúng quy định.

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A11, màu đen, số Imei 1: 356418111514836, số Imei 2: 356419111514834; bên trong có gắn thẻ sim điện thoại Viettel có in dãy số: 8984048000310920978 và một thẻ sim điện thoại Mobifone có in dãy số: 8401200233441233 của Đinh Ngọc V1. Bị cáo đã sử dụng thẻ sim Viettel số thuê bao 0383.728.347 để liên lạc mua ma túy giúp Trần Chính V vào tối ngày 26/12/2020. Chiếc điện thoại bị cáo V1 sử dụng để liên lạc

đã bị hỏng sau đó V1 đã tháo thẻ sim và vứt chiếc điện thoại hỏng đi. Sau đó V1 mua chiếc điện thoại hiệu SAMSUNG Galaxy A11 rồi lắp thẻ sim Viettel này vào để sử dụng. Chiếc điện thoại này bị cáo không dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo V1. Riêng chiếc thẻ sim Viettel số thuê bao 0383.728.347 là phương tiện phạm tội nhưng có giá trị không lớn nên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Trần Chính V;

Căn cứ vào điểm i khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s, t khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 và Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Đinh Ngọc V1.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Trần Chính V** (Bi) và bị cáo **Đinh Ngọc V1** (Cà Chiệt) phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt bị cáo Trần Chính V: **10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 27/12/2020.

Xử phạt bị cáo Đinh Ngọc V1: **08 (Tám) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam 24/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

2.1. Tịch thu tiêu hủy:

- Mẫu trong túi ni lon kí hiệu 1 gồm 60 viên nén màu hồng có khối lượng 5,9698g; 0,3384 g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine; Mẫu trong túi ni lon kí hiệu 2 gồm 126 viên nén màu hồng có khối lượng 12,3103g; 0,8342g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine và bộ bao gói sau giám định. Tất cả đựng trong phong bì niêm phong có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và ký hiệu PS3A 104750.

- 01 túi ni lon màu hồng, hình chữ nhật, kích thước (6,5x9)cm, trên bề mặt có in chữ "A" màu bạc, miệng túi có khóa kéo; 02 sợi dây cao su màu đỏ, hình tròn, đường kính 3,5cm; 01 sợi dây cao su màu đen, hình tròn, đường kính 2,5cm.

Tất cả đựng trong phong bì niêm phong có dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và ký hiệu NS4A 174751.

- 01 thẻ sim điện thoại Viettel có in dãy số: 8984048000310920978 (thẻ sim này được gắn bên trong điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A11, màu đen, số Imei 1: 356418111514836, số Imei 2: 356419111514834).

- 01 thẻ sim Vinaphone có in dãy số: 89840200021503399187 (thẻ sim này được gắn bên trong điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei 1: 352894105802474, số Imei 2: 352894106802473).

## 2.2. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Imei 1: 352894105802474, số Imei 2: 352894106802473.

## 2.3. Trả lại cho bị cáo Trần Chính V:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu xám, số Imei: 353266073023236; 01 thẻ sim Viettel có in dãy số 8984048000026645530 và một thẻ sim Mobifone có in dãy số: 8401200233437397.

## 2.4. Trả lại cho bị cáo Đinh Ngọc V1:

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy A11, màu đen, số Imei 1: 356418111514836, số Imei 2: 356419111514834 và một thẻ sim điện thoại Mobifone có in dãy số: 8401200233441233.

Các vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị quản lý theo biên bản giao nhận ngày 26/5/2021.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Chính V và bị cáo Đinh Ngọc V1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ (3 bản);
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Bị cáo;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Quý**